TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NGÔ QUYỀN** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 01/2018/QĐDS-ST
Ngày: 26-01-2018
V/v: Yêu cầu xác định con cho mẹ

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGÔ QUYỀN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Với thành phần giải quyết việc dân sự:

Chủ tọa phiên họp: Bà Nguyễn Minh Thu - Thẩm phán

Thư ký phiên họp: Ông Dương Minh Nghĩa - Thư ký Toà án, Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng tham gia phiên họp: Bà Tô Thị Hoài Thu - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 01 năm 2018 tại trụ sở Toà án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 538/2017/TLST-DS ngày 29 tháng 12 năm 2017 về yêu cầu xác định con cho mẹ theo Quyết định mở phiên họp số: 49/2018/QĐMPH-ST ngày 17 tháng 01 năm 2018

1. Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1983; địa chỉ: Đường A, phường B, quận C, thành phố Hải Phòng.

- Anh Nguyễn Đình K, sinh năm 1999; địa chỉ: Đường A, phường B, quận C, thành phố Hải Phòng.

2. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Bà Nguyễn Thị Thúy N, sinh năm 1976; địa chỉ: Phường B1, quận C1, thành phố Hải Phòng.

- Ông Nguyễn Đình L, sinh năm 1976; địa chỉ: Phường B, quận C, thành phố Hải Phòng.

3. Những vấn đề cụ thể yêu cầu Toà án giải quyết:

Bà Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Đình K yêu cầu Tòa án xác định anh Nguyễn Đình K là con đẻ của bà Nguyễn Thị H.

Về lệ phí: Bà Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Đình K đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp L.

NHẬN ĐỊNH

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên họp, Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng nhận định:

- Về yêu cầu xác định con cho mẹ: Năm 1999, bà Nguyễn Thị H có quan hệ tình cảm với ông Nguyễn Đình L và có một con chung, sau này đặt tên là Nguyễn Đình K, sinh ngày 12/9/1999. Do khi sinh anh Nguyễn Đình K, bà Nguyễn Thị H chưa đủ 18 tuổi và chưa có công việc ổn định nên bà H đã nhờ chị gái là bà Nguyễn Thị Thúy N đứng tên trong giấy chứng sinh. Sau đó, bà N đã làm thủ tục đăng ký kết hôn với ông Nguyễn Đình L và làm thủ tục khai sinh cho anh Nguyễn Đình K là con của ông Nguyễn Đình L và bà Nguyễn Thị Thúy N. Do có sự sai sót trong việc kê khai họ tên nên trong giấy khai sinh của anh Nguyễn Đình K, mục họ tên mẹ được ghi là bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1976. Năm 2013, bà Nguyễn Thị Thúy N và ông Nguyễn Đình L đã giải quyết ly hôn tại Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng và Tòa án đã ra Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 165/2013/QĐST-HNGĐ ngày 22/8/2013. Đến ngày 17/9/2013, ông Nguyễn Đình L và bà Nguyễn Thị H đã làm thủ tục đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Đằng Giang, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng. Hiện nay, bà Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Đình K có đơn yêu cầu xác định anh Nguyễn Đình K là con đẻ của bà Nguyễn Thị H. Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà N và ông L cùng có quan điểm đề nghị Tòa án xác định anh Nguyễn Đình K là con đẻ của bà H. Căn cứ Kết luận giám định số 03/2018/GĐSH ngày 15/01/2018 của Phòng Kỹ thuật Hình sự - Công an thành phố Hải Phòng xác định bà Nguyễn Thị H là mẹ đẻ của anh Nguyễn Đình K, Tòa án xét thấy cần chấp nhận yêu cầu xác định con cho mẹ của bà Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Đình K.

- Về lệ phí: Bà Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Đình K mỗi người phải nộp 150.000 đồng lệ phí dân sự sơ thẩm. Bà Nguyễn Thị H nhận nộp cả 300.000 đồng lệ phí dân sự sơ thẩm, nên chấp nhận.

Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng phát biểu quan điểm: Về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết việc dân sự của Thẩm phán, Thư ký; việc chấp Hnh pháp luật của người yêu cầu, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đã đảm bảo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tòa án đã thụ lý vụ án theo đúng thẩm quyền quy định tại khoản 10 Điều 29; điểm b khoản 2 Điều 35; điểm t khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Căn cứ các Điều 89; 90; 91 Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu của bà H và anh K, xác định anh Nguyễn Đình K là con đẻ của bà Nguyễn Thị H. Căn cứ vào khoản 1 Điều 149 Bộ Luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 4; khoản 1 Điều 37 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016, bà H và anh K phải nộp 300.000 đồng lệ phí dân sự sơ thẩm.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ các Điều 89; 90; 91 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 10 Điều 29; điểm b khoản 2 Điều 35; điểm t khoản 2 Điều 39; khoản 1 Điều 149; 367; 369; 370; 371; 372 của Bộ Luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 4; khoản 1 Điều 37 Nghị quyết 326/2016/ UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14

Căn cứ kết luận giám định số 03/2018/GĐSH ngày 15/01/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hải Phòng;

1. Chấp nhận yêu cầu xác định con cho mẹ của bà Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Đình K:

Xác định anh Nguyễn Đình K, sinh năm 1999 là con đẻ của bà Nguyễn Thị H.

2. Lệ phí giải quyết việc dân sự phải nộp: Bà Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Đình K mỗi người phải nộp 150.000 đồng lệ phí dân sự sơ thẩm. nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số 11890 ngày 29/12/2017 của Chi cục thi hành án dân sự quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng. Bà Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Đình K đã nộp đủ lệ phí dân sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Bà Nguyễn Thị H, anh Nguyễn Đình K, bà Nguyễn Thị Thúy N và ông Nguyễn Đình L được quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày ra quyết định.

4. Trường hợp bản án được thi Hnh theo quy định tại Điều 2 Luật Thi Hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND quận Ngô Quyền;
- Chi cục THADS quận Ngô Quyền;
- UBND phường B, quận C, thành phố Hải Phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Minh Thu